BỌ NÔNG NGHIẸP
VÀ PHÄT TRIEN NÔNG THÔN
Số: 83 \#/TTr-BNN-TCTL

CỌNG HÒA XÃ HỘ CHC̉ NGHĨa VIẸT NAM
Độc lập - Tụ do - Hạnh phúc

## TỜ TRİNH

Xin phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" đến năm 2015

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Tiếp theo Tờ trình số $828 /$ TTr-BNN-TCTL ngày $26 / 3 / 2012$ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xin phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" đến năm 2015; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải tại văn bản số 5247/VPCP-KTN ngày 17/7/2012 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tồ chức làm việc với các Bộ Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư về triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2013-2015.

Các Bộ cơ bản đã thống nhất kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 20132015: Bộ Tài chính có văn bản số 16916/BTC-HCSN ngày 05/12/2012 về việc kế hoạch thực hiện Đề án; Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số $9697 / B K H Đ T-$ KTDN ngày 21/11/2012. Nội dung kế hoạch giai đoạn 2013-2015 cơ bản phù hợp với Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Trên cơ sở ý kiến đánh giá, đóng góp, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tiếp thu chỉnh sưa và kính trình Thủ tuớng Chính phủ các nội dung nhu sau:

## I. MộT SÓ CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN

1. Thông qua nguồn ngân sách Trung ương cấp cho Bộ Nông nghiệp và PTNT cùng một phần hỗ trợ từ nguồn kinh phí của Chương trình phát triển Liên Hiệp quốc (UNDP) và Ngân hàng Thế giới (WB), Bộ tiếp tục thực hiện các lớp tập huấn cho cán bộ cấp tỉnh (TOT). Đến ngày $28 / 12 / 2012$, theo phân cấp, Bộ đã tổ chức đào tạo cho 63 tỉnh với 737 giảng viên cấp tỉnh, trong đó:
a) Vùng Đồng bằng sông Cửu Long: đã đào tạo tại 13 tỉnh với 215 giảng viên cấp tỉnh;
b) Vùng Đông Nam Bộ: đã đào tạo tại 06 tỉnh với 92 giảng viên cấp tỉnh;
c) Vùng Tây nguyên: đã đào tạo tại 05 tinh với 53 giảng viên cấp tünh;
d) Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền trung: đã đào tạo tại 14 tỉnh với 153 giảng viên cấp tỉnh;
đ) Vùng Trung du và miền núi phía Bắc: đã đào tạo tại 14 tỉnh với 137 giảng viên cấp tỉnh;
e) Vùng Đồng bằng sông Hồng: đã đào tạo tại 11 tỉnh với 84 giảng viên cấp tỉnh;
g) Đào tạo cán bộ cho cấp tỉnh và huyện cho tỉnh Kiên Giang và đã đào tạo tại 15 huyện của tỉnh Kiên Giang với 108 giảng viên cấp huyện.
2. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và PTNT đang xây dựng dự thảo các tiêu chí đánh giá, giám sát thực hiện Đề án; hoàn thành việc xây dựng các tài liệu truyền thông về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng thuộc kế hoạch năm 2012.

## 3. Một số vướng mắc khi thực hiện

a) Chưa có sự quán triệt tới các địa phương, đồng thời các địa phương còn lúng túng khi triển khai xuống cấp huyện. Trong khi đó, theo phân cấp của Đề án, Bộ Nông nghiệp và PTNT chỉ chịu trách nhiệm thực hiện đến cấp tỉnh.
b) Đến nay, các Bộ liên quan đã thống nhất về kinh phí cho 39 tỉnh, thành phố (đã xây dựng kế hoạch theo đề nghị của Bộ Nông nghiệp và PTNT). Vì vậy, một số tỉnh đặc biệt khó khăn như Hậu Giang, Sóc Trăng, Bắc Kạn, ... chưa được thông qua kinh phí.
c) Thiếu văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn cơ chế chi phí thực hiện Đề án; chưa có cơ chế tài chính để sử dụng nguồn kinh phí ở cấp tỉnh.
d) Thiếu cơ chế giám sát đánh giá thực hiện Đề án.

## II. KÉ HOẠCH THỰC HIỆN

## 1. Nội dung thực hiện

Trong giai đoạn 2013-2015, Bộ Nông nghiệp và PTNT dự kiến triển khai các nội dung của Đề án xuống cấp cộng đồng, tập trung vào các khu vực cộng đồng thiếu kinh nghiệm phòng chống thiên tai, cơ sở hạ tầng thấp kém và khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, cụ thể như sau:

- Khu vực dân cư giữa hai tuyến đê sông Đáy;
- Khu vực miền núi phía Bắc;
- Khu vực duyên hải Trung Bộ;

Để hoàn thiện khung pháp lý thực hiện Đề án và tiếp tục phát huy hiệu quả công việc đã đạt được, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị một số nội dung công việc giai đoạn 2013-2015 (có bổ sung so với đề nghị của Bộ Tài chính tại văn bản số $16916 / \mathrm{BTC}-\mathrm{HCSN}$ ngày $05 / 12 / 2012$ ), cụ thể như sau:

- Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn phù hợp và thống nhất về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng ở các cấp và tại cộng đồng;
- Xây dựng hệ thống đào tạo về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng thống nhất ở các cấp;
- Xây dựng tài liệu đào tạo về các hoạt động triển khai QLTTDVCD (bao gồm cả bộ tài liệu cho giảng viên và học viên);
- Tổ chức đào tạo về các bước thực hiện QLTTDVCD cho các đội ngũ giảng dạy QLTTDVCD ở các cấp;
- Thiết lập bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương ở từng cộng đồng (do cộng đồng tự xây dựng dựa trên hướng dẫn của nhóm thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng tại cộng đồng);
- Các hoạt động truyền thông về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng.


## 2. Về kinh phí thực hiện

a) Tính chất nguồn vốn: Giai đoạn 2013-2015 chỉ sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp.
b) Kinh phí phí thực hiện giai đoạn 2013-2015:

- Tổng kinh phí là 150,8 tỷ đồng (phụ lục I) trong đó:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT là 7,3 tỷ đồng (phụ lục II);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo là 10 tỷ đồng (phụ lục III): Kinh phí thực hiện bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục đào tạo hàng năm;
- Ngân sách hỗ trợ địa phương là 133,5 tỷ đồng (phụ lục IV): Căn cứ kế hoạch thực hiện Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, các tỉnh, thành phố chủ động bố trí trong dự toán ngân sách địa phương hàng năm và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định để thực hiện;
- Đối với việc huy động nguồn vốn ODA, trong quá trình thực hiện kế hoạch, các cơ quan chức năng có trách nhiệm chủ động đàm phán và định hướng để các nhà tài trợ tham gia đầu tư đúng mục tiêu, tránh trùng lắp. Với nhiệm vụ được giao là cơ quan chủ trì thực hiện Đề án, Bộ Nông nghiệp và PTNT có trách
nhiệm chia sẻ thông tin, nhu cầu đến các Xhà tài trợ.
III. KIÉN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIẸ.

Để triển khai kế hoạch đến năm 2015, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ:

1. Phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án từ năm 2013 đến năm 2015 với tổng kinh phí là 150,8 tỷ đồng.
2. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Thực hiện nhiệm vụ phê duyệt kế hoạch, dự toán, quyết toán và nội dung thực hiện Đề án hàng năm thuộc phạm vi thực hiện của Bộ theo nguồn kinh phí do Thủ tướng Chính phủ giao.
- Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Đề án; hướng dẫn các tỉnh, thành phố chưa lập kế hoạch giai đoạn 2013-2015 khẩn trương hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt bổ sung.
- Đôn đốc các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện hàng năm; chủ trì thẩm định kỹ thuật.

3. Giao Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Xem xét cân đối, đề xuất bố trí nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các địa phương để các tỉnh, thành phố chủ động trực tiếp thực hiện các hoạt động của Đề án.
- Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành liên quan rà soát và đề xuất cơ chế chính sách phù hợp hỗ trợ cho các tồ chức, cá nhân tham gia thực hiện Đề án, đồng thời đưa ra cơ chế lồng ghép với các nguồn vốn hỗ trợ khác.

4. Giao Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì xây dựng nội dung thực hiện thuộc chức năng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Chủ động phê duyệt kế hoạch, dự toán, quyết toán và nội dung thực hiện Đề án hàng năm thuộc phạm vi thực hiện của Bộ.

5. Giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch, dự toán và quyết toán đối với nguồn kinh phí được cấp theo kế hoạch hàng năm.
- Sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ cưa Trung ương đúng mục dich; bố trí, dành nguồn vốn từ ngân sách địa phương, lồng ghép với các kế hoạch phát triển, kế hoạch phòng chống lụt bão của địa phương và kết hợp các nguồn vốn từ các chương trình, dự án liên quan khác trên địa bàn.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo và kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt./.

## Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, KH\&ĐT, GD\&ĐT;
- TCTL (GNTT, VPTC);
- Lưu VT, TCTL.


